



[123doc] - de-cuong-on-tap-mon-mang-may-tinh

Mạng máy tính căn bản (Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

Đ/C MẠNG MÁY TÍNH

A

1. An toàn mạng theo nghĩa là bảo vệ và đảm bảo an toàn: **Tài nguyên của mạng.**
2. ATM có tốc độ thông tin từ: **155Mbps đến 622 Mbps.**

B

3. Bảo mật là kĩ thuật che dấu thông tin không cho phép các thực thể: **Không được quyền truy xuất.**
4. Bảo vệ các tài nguyên thông tin trên mạng là cần thiết và cấp bách vì: **Nhiều người sử dụng và phân tán về mặt vật lý.**
5. Biểu diễn số 125 từ cơ số decimal (10) sang cơ số binary (2): **01111101**

C

6. Các cặp tín hiệu dùng để truyền và nhận dữ liệu của Topology 100 Base-TX là: **1,3 và 2,6.**
7. Các chuẩn Jpeg, TIFF, ASCII, EBCDIC do tầng nào của mô hình OSI định nghĩa: **Application.**
8. Các giao thức ở tầng giao vận: **Kiểm soát việc truyền tin giữa 2 tiến trình trên mạng máy tính.**
9. Các giao thức ứng dụng hoạt động trên: **Tầng ứng dụng.**
10. Các mạng máy tính được thiết kế và cài đặt theo quan điểm: **Cấu trúc đa tầng.**
11. Các protocol TCP và UDP hoạt động ở tầng nào: **Application.**
12. Các quy tắc điều khoản về việc truyền thông máy tính được gọi là: **Các giao thức.**
13. Các thành phần tạo nên mạng là : **Tất cả các đáp án.**
14. Các thiết bị mạng nào sau đây có khả năng định tuyến cho 1 gói tin (chuyển gói tin sang 1 mạng kế khác nằm trên đường đến mạng đích) bằng các dựa vào địa chỉ IP của máy tính có trong gói tin..... : **Router.**

15. Các thiết bị mạng nào sau đây có khả năng duy trì thông tin và hiện trạng kết nối của toàn bộ mạng xí nghiệp....: **Router**
16. Các web client thường được gọi là: **Browsers.**
17. Cáp UTP Cat5e sử dụng đầu nối **RJ-45.**
18. Cấu trúc khung thông tin của Frame relay đơn giản hơn khung X25 vì: **Sử dụng 1 phần các chức năng ở tầng 2 và không có Header của tầng mạng.**
19. Cấu trúc khuôn dạng của địa chỉ IP lớp A : **Bit 1:0, bit 2-8:NetID, 9-32:HostID.**
20. Cấu trúc khuôn dạng của địa chỉ IP lớp B : **Bit 1:0, bit 2-16:NetID, 17-32:Host ID.**
21. Checksum trong gói dữ liệu UDP có độ dài: **16.**
22. Cho biết các chức năng của Proxy: **Là máy đại diện cho 1 nhóm máy đi thực hiện 1 dịch vụ máy khác nào đó.**
23. Cho biết ứng dụng nào sau đây thuộc loại Client/server: **WWW (World wide web).**
24. Chọn 2 chức năng của tầng Presentation: **Mã hóa dữ liệu + Phân đoạn dữ liệu (nén dữ liệu).**
25. Chọn định nghĩa đúng về địa chỉ MAC: **Được ghi sẵn trên card mạng (NIC).**
26. Chuẩn H.323 Là 1 tập các giao thức và thủ tục cung cấp các dịch vụ đa phương tiện với thời gian thực qua mạng: **Chuyển mạch gói.**
27. Chuẩn nào dưới đây đặc tả về chuẩn kiến trúc mạng cục bộ cho Ethernet, bao gồm các chuẩn tầng vật lý và tầng con MAC: **IEEE802.3**
28. Chuẩn WLAN 802.11b/g có tốc độ truyền dữ liệu tương ứng là: **11/54/54 Mbps.**
29. Chức năng chính của router: **Kết nối LAN với LAN.**
30. Chức năng chính của router: **Kết nối network với network.**
31. Chức năng của tầng liên kết dữ liệu là: **Tạo khung thông tin (frame).**
32. Chức năng của tầng mạng là: **Thực hiện chọn đường đi.**
33. Chức năng của tầng trình bày là chuyển đổi: **Ngôn ngữ người sử dụng về ngôn ngữ chung của mạng.**
34. Chức năng của tầng vận chuyển là: **Vận chuyển thông tin giữa các máy chủ (End to End)..**
35. Chức năng của tầng vật lý là: **Đảm bảo các yêu cầu truyền/nhận các chuỗi bit qua các phương tiện vật lý.**

36. Chuỗi số "00-08-ac-41-5d-9f" có thể là: **Địa chỉ MAC.**
37. Chương trình Tracerrouter sử dụng các giao thức nào: **TCP và ICMP.**
38. Chuyển mạch mềm có khả năng tích hợp các ứng dụng củ: **Nhà cung cấp dịch vụ khác nhau.**
39. Có bao nhiêu vùng đệm độ trong 1 mạng dùng 1 Repeater và Hub: **1**
40. Có bao nhiêu vùng va chạm trong mạng gồm 88 máy tính, 10 hub và 2 repeater: **12**
41. Công nghệ ADSL là công nghệ đường dây thuê bao số truy nhập: **Đối xứng.**
42. Công nghệ DSL cho phép tận dụng miền tần số cao để truyền tín hiệu tốc độ cao trên: **Đôi dây cáp đồng thông thường.**
43. Công nghệ Ethernet sử dụng phương pháp truy cập môi trường truyền: **CSMA/CD.**
44. Công nghệ LAN nào sử dụng kỹ thuật CSMA/CD: **Ethernet.**
45. Công nghệ mạng LAN sử dụng phổ biến hiện nay là: **Token Ring.**
46. Công nghệ nào sau đây có độ dài của khung dữ liệu cố định: **ATM.**
47. CSMA/CD là phương pháp truy nhập ngẫu nhiên sử dụng cho mạng có cấu hình: **Vòng (Ring).**

Đ- D

48. Đặc điểm của mạng dạng bus: **Tất cả các kết nối trên cùng 1 đường truyền vật lý.**
49. Đăng thức nào sau đây mô tả chính xác nhất giao thức UDFP: **UDP=TCP-(tính tin cậy).**
50. Để cấp phát động địa chỉ IP, ta có thể sử dụng dịch vụ có giao thức: **DHCP**
51. Để hạn chế sự đụng độ của các gói tin trên mạng, người ta chia mạng Bằng các thiết bị : **Switch hoặc Bridge.**
52. Để hạn chế sự đụng độ của các gói tin trên mạng, người ta chia mạng Bằng các thiết bị : **Switch.**
53. Để kết nối 2 máy tính với nhau, có thể sử dụng: **Tất cả đều đúng (Hub, Switch, nối trực tiếp với nhau).**
54. Để phát hiện lỗi trong gói tin, người ta dùng kỹ thuật: **Checksum.**
55. Để thiết kế 1 trang web như chúng ta vẫn thấy trên màn hình..... : **HTML.**

56. Địa chỉ IP 172.200.25.55/255.255.0.0 : **Là địa chỉ riêng.**
57. Địa chỉ IP 192.168.1.1 : **thuộc lớp C và địa chỉ riêng.**
58. Địa chỉ IP nào sau đây cùng địa chỉ mạng với địa chỉ IP 192.168.1.10/24 : **192.168.1.33/24.**
59. Địa chỉ IP nào sau đây không được dùng để kết nối trực tiếp trong mạng internet (không tồn tại trong internet): **126.0.0.1**
60. Địa chỉ lớp nào cho phép mượn 15 bits để chia subnet: **Lớp A.**
61. Địa chỉ nào được Switch sử dụng khi quyết định gửi data sang cổng port nào: **Destination MAC address.**
62. Địa chỉ nào sau đây là địa chỉ Broadcast của mạng lớp B là: **Tất cả sai (149.255.255.255, 149.6.6.255, 149.6.255.255).**
63. Địa chỉ nào sau đây thuộc lớp A: 10.1.1.1
64. Địa chỉ vật lý (MAC Address) nào sau đây là không đúng: **00-4G-43-26-0D**
65. Dịch vụ mạng nào sau đây phải dựa trên ICMP: **Ping.**
66. Dịch vụ nào sau đây mà tầng liên kết dữ liệu nào cũng phải cung cấp đó là: **Tất cả đáp án (đặt gói tin tầng mạng vào các frame vật lý + Tạo đường truyền tin cậy + Mã hóa các bit thành tín hiệu)**
67. Dịch vụ VoIP truyền thoại sử dụng giao thức: **IP.**
68. Điều gì đúng đối với mạng ngang hàng: **Được khuyến cáo sử dụng cho mạng có từ 10 người dùng trở xuống.**
69. Điều gì xảy ra khi máy tính A gửi Broadcast (ARP request) đi tìm địa chỉ MAC của máy tính B trên cùng 1 mạng: **Tất cả các máy tính trong mạng đều nhận được yêu cầu, nhưng chỉ có máy B mới trả lời A với địa chỉ MAC của mình.**
70. Điều gì xảy ra với dữ liệu khi có va chạm: **Dữ liệu sẽ bị phá hỏng từng bit một.**
71. Độ dài của khung dữ liệu ATM: **53 byte.**
72. Độ dài tối đa cho phép khi sử dụng dây cáp mạng UTP là bao nhiêu mét: **100**
73. Đơn vị cơ bản đo tốc độ truyền dữ liệu là: **Bps(Bit per second).**
74. Đơn vị dữ liệu ở tầng Presentation là : **Data.**
75. Dữ liệu trong mạng Frame Relay được tổ chức thành các khung có độ dài: **Không cố định.**

E

76. Ethernet sử dụng giới hạn nào sau đây để có thể phát hiện xung đột: **B và C đúng (Kích thước tối đa của frame là 46 byte + Kích thước tối đa của cáp bị giới hạn.**

F

77. Fast Ethernet còn được gọi là: **100 BaseT.**

78. Firewall là 1 hệ thống kiểm soát, ngăn chặn: **Đột nhập bất hợp pháp từ bên ngoài vào hệ thống.**

79. Frame là dữ liệu ở tầng: **Data link**

80. FTP là viết tắt của: **File Transfer Protocol.**

G

81. Giả sử có 1 hệ thống 2 LAN segment được nối với nhau qua 1 router là máy tính. Máy tính đóng vai trò router có bao nhiêu card mạng: **2**

82. Giả sử người ta sẽ bổ sung 1 bit kiểm tra vào cuối của dòng dữ liệu gửi đi sao cho tổng số bit 1 trong chuỗi mới là 1 số lẻ. Bên nhận nhận được chuỗi 1000101010001: **Không xác định lỗi trong chuỗi nhận được.**

83. Giả sử trường Length của 1 gói dữ liệu UDP có giá trị 150. Dữ liệu thực sự có bao nhiêu byte: **142 byte.**

84. Giá trị của 11101101 ở cơ số 2 trong cơ số 16 là: **ED.**

85. Giá trị của cổng (Port) giao thức truyền mail SMTP có giá trị là: **25.**

86. Giải pháp nào sau đây có thể giải quyết tình trạng khan hiếm địa chỉ IP: **Cả 3 đáp án (IPv6 + Subnet mask + Network address Translation).**

87. Giao thức được sử dụng để 2 bên truyền file là: **FTP.**

88. Giao thức được sử dụng để truyền thư giữa các máy chủ phục vụ thư (mail sever) là: **SMTP.**

89. Giao thức giao vận chạy phía trên IP mà không cần thiết lập kết nối trước khi truyền là: **UDP.**

90. Giao thức IP có những chức năng nào sau đây: **Tất cả đúng (Định tuyến các gói tin trên mạng + Kiểm soát luồng dữ liệu và kiểm soát lỗi + Phân mảnh và hợp nhất các gói dữ liệu).**
91. Giao thức IP là giao thức: **Không liên kết.**
92. Giao thức MAC liên quan đến tình huống khi : **Tất cả ABC đều đúng (Nhiều thiết bị kết nối vào kênh quảng bá dùng chung + Nhiều nút cùng muốn truyền dữ liệu tại cùng thời điểm + Cần cơ chế xác định nút nào được quyền truyền.**
93. Giao thức nào cung cấp tính năng vận chuyển gói tin có độ tin cậy cao: **TCP.**
94. Giao thức nào dùng để chuyển đổi từ địa chỉ IP sang địa chỉ vật lý MAC: **ARP.**
95. Giao thức nào dùng để tìm địa chỉ MAC khi biết địa chỉ IP cho máy tính: **ARP.**
96. Giao thức nào được router hay máy tính sử dụng để thông báo cho các máy tính khác về tình trạng lỗi: **ICMP.**
97. Giao thức nào dưới đây không đảm bảo dữ liệu gửi đi có tới máy nhận hoàn chỉnh hay không: **UDP..**
98. Giao thức nào phù hợp nhất cho việc giao vận giữ liệu quan trọng về mặt thời gian: **A,B,C đúng (ATM+Framrelay+IEEE 802.5).**
99. Giao thức nào sau đây dùng trong các giao thức sau dùng trong mô hình mạng WAN: **Tất cả (TCP/IP,NETBEUI, DLC)**
100. Giao thức nào sau đây thuộc tầng mạng trong mô hình TCP/IP: **B,C đúng (IP + ARP).**
101. Giao thức nào thuộc tầng Application: **HTTP.**
102. Giao thức nào trong các giao thức sau dùng trong mô hình mạng Lan: **Tất cả (TCP/IP, IPX/SPX, NETBEUI)**
103. Giao thức nào trong số các giao thức sau thuộc tầng mạng : **IP.**
104. Giao thức RIP được triển khai tại: **Router.**
105. Giao thức TCP có thể xử lý: **Cả 3 đáp án (Gói tin bị mất + Các gói tin bị trùng lặp + Các gói tin không theo thứ tự).**
106. Giao thức TCP làm việc ở tầng nào trong mô hình OSI: **Transport.**
107. Giao thức UDP được sử dụng cho những ứng dụng: **Không đòi hỏi độ tin cậy cao.**

H

108. Hai kiểu máy tính khác nhau có thể truyền thông nếu: **Chúng tuân thủ mô hình OSI.**
109. Hãy chọn khẳng định nào sau đây là đúng:
110. Hình trạng mạng nào cho phép tất cả các cặp thiết bị đều có 1 đường nối vật lý trực tiếp: **Mesh (dạng lưới).**
111. Hoạt động trong tầng Datalink của Frame relay có: **Giao thức LAP-F.**
112. Hoạt động trong tầng Datalink của X25 có: **Giao thức LAP-B.**
113. HTTP là viết tắt của: **Hype Text Transfer.**
114. HTTP là: **Giao thức ứng dụng cho phép các máy tính giao tiếp với nhau qua web và có khả năng liên kết các trang web với nhau.**
115. HTTP làm nhiệm vụ: **Cung cấp 1 cơ chế để lấy dữ liệu từ sever đến client.**

I

116. IEEE 802.5 quy định kích thước tối đa frame là: **1500 bit.**
117. IPv4 , mặc nhiên lớp B có số NetIDs/HostIDs sử dụng tương ứng như sau: **$2^{14}/2^{16}-2$**
118. IPv4 có bao nhiêu địa chỉ IP: **2^{32}**
119. ISDN có 3 loại kênh cơ bản: Kênh D, kênh B, kênh H được phân biệt với nhau về: **Chức năng và tốc độ.**

K

120. Kết nối các mạng LAN, MAN, WAN độc lập nhau bằng các thiết bị có chức năng: **Định tuyến.**
121. Kết nối nhiều mạng sử dụng các giao thức khác nhau bằng các: **Bộ định tuyến.**
122. Kết quả nào sau đây không đúng: **111 chuyển sang nhị phân sẽ có giá trị là 01101111.**
123. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các mô hình kết nối ADSL: **Tất cả đúng (Mô hình PPPoA + Mô hình PPPoE RFC2516 + Mô hình IP over).**

124. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các phương pháp chống nhiễu trong kỹ thuật DSL: **Cả A,B đúng (chống xuyên nhiễu + Phương pháp triệt tiếng vọng).**
125. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các ưu điểm của truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói: **Cả A,B đúng (tiết kiệm chi phí đầu tư hạ tầng mạng và chi phí sử dụng dịch vụ + Hiệu quả sử dụng băng thông với chất lượng dịch vụ QoS chấp nhận được).**
126. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về cấu trúc vật lý của mạng: **Cấu hình mạng (topology)**
127. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chuẩn IEEE802 định nghĩa tiêu chuẩn cho những tầng nào trong mô hình OSI: **Tầng application và Presentation.**
128. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chức năng của Token Bus: **Tất cả đúng (Bổ sung định kỳ các trạm ngoài...+ Thêm 1 trạm không còn nhu cầu... + Quản lý lỗi....).**
129. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về cơ chế điều khiển lỗi: **CRC.**
130. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc tính để phân biệt 1 tế bào và 1 gói tin: **Các tế bào có độ dài cố định.**
131. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng của mạng quảng bá: **Tất cả các node cùng truy nhập chung trên 1 đường truyền vật lý.**
132. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng của SMDS: **Dịch vụ chuyển mạch gói không liên kết, có tính bảo mật cao.**
133. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đơn vị dữ liệu của tầng: **Message.**
134. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về giao diện IDSL: **Giao diện BRI, giao diện PRI.**
135. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về giao thức sử dụng trên cáp sợi quang: **A,B,C đúng (Frame Relay + FDDI + SONET).**
136. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về hiệu quả của phương pháp truy nhập đường truyền trong trường hợp tải nhẹ: **CSMA/CD).**
137. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về họ các công nghệ xDSL: **A,B,C đúng (IDSL,HDSL + Frame relay + VDSL,ADSL).**
138. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về kỹ thuật sử dụng băng thông hiệu quả: **Điều khiển luồng cửa sổ động.**
139. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về mạng chuyển mạch gói: **Gói tin lưu chuyển trên các kết nối logic hướng đích và trên 1 đường có thể có nhiều gói tin cùng lưu chuyển.**

140. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về mạng chuyển mạch kênh: **Thiết lập liên kết vật lý, truyền dữ liệu và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể.**
141. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về mạng có cấu trúc điểm-điểm: **Mạng lưu và gửi tiếp.**
142. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản: **Là công cụ soạn thảo trang thông tin web.**
143. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về nguyên nhân phá vỡ hệ thống trong mạng Token ring: **A,C đúng (1 là mất thẻ bài + Thẻ bài bận lưu chuyển không dừng trong vòng)**
144. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về nhược điểm của mạng có cấu trúc điểm-điểm: **Độ trễ lớn, tốn nhiều thời gian để thiết lập đường truyền và xử lý tại các node.**
145. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về nhược điểm lớn nhất của các phương pháp dùng thẻ bài: **Có khả năng điều hòa lưu lượng trong mạng.**
146. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về phương pháp truy nhập đường truyền có cơ chế xác nhận ACK: **Token Ring.**
147. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về quá trình phân mảnh gói tin: **Ảnh hưởng đến tốc độ trao đổi dữ liệu trong mạng**
148. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về tên gọi loại máy chủ cung cấp dịch vụ thư điện tử: **Mail sever.**
149. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về tính năng điều khiển luồng: **B và C đúng (Hướng liên kết, không báo nhận + Hướng liên kết).**
150. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về truyền dữ liệu theo phương thức hướng liên kết: **Có độ tin cậy cao, đảm bảo chất lượng dịch vụ và có xác nhận.**
151. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về truyền dữ liệu theo phương thức không liên kết: **Loại bỏ các gói tin trùng nhau khi nhận.**
152. Khi dùng repeater để mở rộng các đoạn mạng, ta có thể : **A và B đúng (Dùng tối đa 4 repeater + Có tối đa 5 đoạn mạng.)**
153. Khi kết nối máy tính từ nhà vào ISP thông qua đường dây điện thoại, tín hiệu trên đường dây điện thoại sẽ thuộc về tầng: **Vật lý (Physical).**
154. Khi nối mạng giữa 2 máy tính, chúng ta dùng loại cáp để nối trực tiếp: **Cáp UTP chéo.**
155. Khi quên mật khẩu của ADSL router, làm cách nào để khôi phục lại mật khẩu: **Cấp điện cho ADSL Router và ấn giữ reset trong 1 khoảng thời gian nhất định.**

156. Khi sử dụng mạng máy tính, ta sẽ được lợi ích: **Tất cả đều đúng.**
157. Khi thực thể TCP gửi 1 gói SYNACK segment với trường Acknowledgement number bằng 100, điều này có nghĩa: **Nó hi vọng nhận được dữ liệu bắt đầu hàng byte có số thứ tự là 100.**
158. Kích thước phần dữ liệu (User Data) trong khung Frame Relay tối đa: **2048 byte.**
159. Kích thước phần dữ liệu trong khung X25 chỉ có thể đạt tối đa là: **128 Byte.**
160. Kiểm soát lỗi và kiểm soát luồng dữ liệu được thực hiện bởi: **Tầng liên kết dữ liệu.**
161. Kiến trúc 1 mạng LAN có thể là: **Có thể phối hợp a,b,c (Ring, Star, Bus).**
162. Kiểu mạng nào được hạn chế ở cấp tòa cao ốc hay 1 công sở: **LAN.**
163. Kỹ thuật mạng LAN Fast Ethernet có tốc độ truyền dữ liệu cơ bản là: **100Mbps.**

L

164. Lệnh nào dưới đây dùng để xác định đường truyền : **Tracert.**
165. Lệnh Ping dùng để: **Kiểm tra các máy tính trong mạng có liên thông hay không.**
166. Liên mạng có thể được liên kết bởi LAN to LAN, LAN to WAN và : **WAN to WAN.**
167. Loại cáp nào sau đây được sử dụng phổ biến nhất : **Cáp UTP (CAT5).**
168. Lớp nào (layer) trong mô hình OSI chịu trách nhiệm mã hóa dữ liệu: **Presentation.**
169. Lớp nào trong mô hình OSI đóng gói dữ liệu kèm theo IP header: **Network.**

M

170. Mã 404 trong thông điệp trả lời từ Web sever cho web client có ý nghĩa: **Đối tượng client yêu cầu không có.**
171. Mạng Frame Relay được gọi là mạng: **Dùng chuyển mạch gói tốc độ cao.**
172. Mạng hội tụ là 1 mạng: **Tích hợp cơ sở hạ tầng của các mạng truyền thông hiện có.**
173. Mạng hội tụ sử dụng giao thức nào dưới đây để liên kết các mạng khác: **IP.**

174. Mạng internet là: Mạng của các máy tính toàn cầu kết nối lại với nhau thông qua giao thức TCP/IP.
175. Mạng LAN hình sao khi có sự cố: **Chỉ ảnh hưởng đến trạm có sự cố.**
176. Mạng NGN hội tụ những ưu điểm của công nghệ: **Chuyển mạch kênh và chuyển mạch gói.**
177. Mạng X25 có các cơ chế kiểm soát lỗi, điều khiển luồng, cung cấp các dịch vụ tin cậy, tốc độ trao đổi thông tin tối đa **64Kbps.**
178. Mật mã là quá trình chuyển đổi thông tin bản rõ sang: **Dạng mã hóa**
179. Máy tính đóng vai trò router có bao nhiêu địa chỉ IP: **2.**
180. Mô hình 802 chia tầng ứng dụng của mô hình OSI thành 2 tầng con: **LLC và MAC.**
181. Mô hình OSI tổ chức các giao thức truyền thông thành bao nhiêu tầng: **7.**
182. Mô tả nào sau đây là cho mạng hình sao: **Có 1 nút trung tâm và các nút mạng khác kết nối đến.**
183. Mô tả nào thích hợp nhất cho mạng có topo mạng RING: **Mọi máy tính đều có quyền truy nhập ngang nhau.**
184. Modern dùng để : **Truyền dữ liệu đi xa.**
185. Môi trường truyền tin thông thường trong mạng máy tính là: **Các loại cáp như UTP, STP, cáp điện thoại.**
186. Một bảng định tuyến sẽ: **Lưu trữ địa chỉ máy tính vào mạng.**
187. Một bộ lọc Packet (cài đặt trên firewall) có thể: **Chỉ có các máy tính phía trong mới có khả năng khởi tạo các kết nối TCP ra các máy tính ở bên ngoài mạng.**
188. MPLS có thể truyền: **Dữ liệu hình ảnh.**
189. MPLS cung cấp dịch vụ thống nhất cho mạng chuyển mạch kênh dựa trên các thiết bị: **Chuyển mạch tốc độ cao.**
190. Muốn hệ thống mạng hoạt động hiệu quả, người ta thường (1 trong 2 câu) **Tăng số lượng và giảm kích thước các Collision Domain**

N

191. Nếu 4 PCs kết nối với nhau thông qua Hub thì cần bao nhiêu địa chỉ IP cho 5 thiết bị mạng này: **4.**

192. Nếu lấy 1 địa chỉ lớp B để chia subnet với subnetmask là 255.255.240.0 thì có bao nhiêu subnet có thể dùng được: **16**.
193. Nguyên tắc cơ bản, dùng cáp UTP Cat5e nào sau đây để kết nối trực tiếp giữa 2 PC với nhau: **Cáp chéo**.
194. Nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ VoPN, yêu cầu tỉ lệ mất gói là: **Nhỏ hơn 10%**.
195. Những địa chỉ nào thuộc lớp A: **01111010 10100101 11000011 11100011**
196. Những giao thức nào dưới đây được giao thức POP3 hỗ trợ: **Tất cả đúng (Kiểm chứng+Đọc 1 thư+Xóa 1 thư)**.
197. Những giao thức nào sau đây thuộc tầng vận chuyển trong mô hình TCP/IP: **A,C đúng (UDP + TCP)**.
198. Những thuật ngữ nào dùng để mô tả các đơn vị dữ liệu tại tầng mạng: A,C đúng (Datagram + gói tin).
199. Những thực thể nào dưới đây là giao thức của WAN: Cả A và B đúng (Frame Relay + SLIP).
200. Nhược điểm của mạng dạng hình sao là: **Cần quá nhiều cáp để kết nối tới nút mạng trung tâm**.
201. Nhược điểm nếu xây dựng dịch vụ trên miền (DNS) theo mô hình tập trung là: **Cả 3 đáp án (Nếu điểm tập trung bị hỏng, toàn bộ hệ thống bị tê liệt + Số lượng yêu cầu phục vụ tại điểm tập trung duy nhất sẽ rất tốn + Chi phí bảo trì hệ thống rất lớn)**.
202. Phần nào trong địa chỉ IP được Router sử dụng khi tìm đường đi: **Host address**.
203. Phát biểu nào sau đây đúng về giao thức HTTP: **Phiên bản giao thức luôn được đặt trong tất cả các thông điệp + Tất cả các tiêu đề đều dưới dạng text**
204. Phát biểu nào sau đây mô tả đúng nhất cho Switch: **Sử dụng địa chỉ vật lý và hoạt động tại tầng Data link của mô hình OSI**.
205. Phát biểu nào sau đây mô tả đúng nhất cho tầng Application trong mô hình OSI: **Dịch vụ in mạng**.
206. Phát biểu nào sau đây mô tả đúng nhất cho tầng Application: **Cung cấp những dịch vụ mạng cho những ứng dụng người dùng**
207. Phương pháp truy nhập mạng nào dưới đây lắng nghe lưu thông mạng trên cáp (hoặc trên đường truyền) trước khi gửi dữ liệu: **Đa truy nhập cảm tín hiệu mang có dò xung đột (CSMA/CD)**.

P

208.Protocol là: **A và B đúng (là các qui tắc ... + Một trong những....)**

209.Protocol nào được sử dụng cho mạng Internet: **Tất cả.**

Q

210.Quá trình dữ liệu di chuyển từ hệ thống máy tính này sang hệ thống máy tính khác , phải trải qua giai đoạn nào: **Đóng gói.**

R

211.Router là 1 thiết bị dùng để: **Định tuyến giữa các mạng.**

S

212.SMDS là một: **Dịch vụ truyền số liệu.**

213.Số nhị phân nào dưới đây có giá trị là 164: **10100100.**

214. Sợi cáp xoắn nối giữa card mạng với hub là : **Bấm thứ tự 2 đầu cáp giống nhau.**

215.Switch là thiết bị hoạt động ở tầng: **Liên kết dữ liệu.**

T

216.Tần số hoạt động của chuẩn WLAN 802.11g là: **2,4 Ghz.**

217.Tầng con điều khiển truy nhập MAC là con của tầng nào trong mô hình OSI: **Data link.**

218.Tầng nào dưới đây thiết lập, duy trì, hủy bỏ "các giao dịch" giữa các thực thể đầu cuối: **Tầng phiên.**

219.Tầng nào trong mô hình OSI làm việc với các tín hiệu điện: **Physical.**

220.Tầng nào xác định giao diện giữa người sử dụng với môi trường OSI: **Tầng ứng dụng.**

221. Tầng network (trong tầng IP) chịu trách nhiệm: **Dựa trên địa chỉ IP đích có trong Packet mà quyết định chọn đường thích hợp cho Packet.**
222. Tầng vận chuyển Host to Host hoạt động bởi các giao thức: **TCP.**
223. TCP Port mặc định được sử dụng cho FTP sever có giá trị là: **20 và 21.**
224. Thiết bị Bridge cho phép: **Kết nối 2 mạng LAN lại với nhau, đồng thời đóng vai trò như 1 bộ lọc.**
225. Thiết bị hub cho phép: **Kết nối nhiều máy tính lại với nhau để tạo thành 1 nhánh LAN(Segment).**
226. Thiết bị nào hoạt động ở dải tần Physical: **Hub và Repeater**
227. Thiết bị nào sau đây sử dụng tại trung tâm của mạng hình sao: **Switch**
228. Thiết bị Router cho phép: **Liên kết nhiều mạng Lan lại với nhau, đồng thời ngăn không cho các packet thuộc loại Broadcast đi qua nó...**
229. Thông điệp ICMP được đặt trong gói dữ liệu: **IP.**
230. Thứ tự các màu dây (1-Trắng Cam, 2-Xanh lá, 3-Trắng Xanh Lá, 4-Xanh dương, 5-Trắng Xanh dương, 6-Cam, 7-Trắng nâu, 8-Nâu), khi bấm cáp theo đầu nối RJ45 theo chuẩn EIA/TIA-568B (từ 1-8) là: **1,6,3,4,5,2,7,8.**
231. Thứ tự các tầng (layer) của mô hình OSI theo thứ tự từ trên xuống là: **Application, Presentation, Session, Transport, Network, Data link, Physical.**
232. Thuật toán chạy trên Gateway router là: **Cả 2 đều đúng (Inter-routing + Intra-routing)**
233. Thực hiện cấu hình ADSL router để kết nối internet, nhưng thông số cơ bản cần thiết lập là: **VCI/VPI, LAN IP Address, tài khoản kết nối đến nhà cung cấp dịch vụ (user, password).**
234. Tiện ích TCP/IP nào dùng để kiểm tra sự kết nối mạng: **Ping.**
235. Tốc độ Fast Ethernet và Ethernet Gigabit nhanh hơn tốc độ của: **ATM.**
236. Tốc độ truyền dữ liệu của Topology 100 Base-FX là: **1000Mbps.**
237. Trang thiết bị bào dưới đây làm giảm bớt sự va chạm: **Switch.**
238. Trang thiết bị mạng nào dùng để nối các mạng và kiểm soát được broadcast: **Router.**
239. Trang thiết bị mạng trung tâm dùng để kết nối các máy tính trong mạng hình sao: **Switch/Hub.**
240. Trên internet, email được gửi từ máy tính nguồn bằng cách thiết lập 1 kết nối TCP đến 1 cổng cụ thể trên máy đích, cổng đó là: **25.**

241. Trình điều khiển Driver là: **Phần mềm**.
242. Trình tự đóng gói dữ liệu khi truyền từ máy này đến máy khác : **Data, segment, packet, frame, bit**.
243. Trong các cơ chế sau đây, cơ chế nào được sử dụng để cài đặt web cache: **Cả A và B(Kiểm chứng và mã hóa kiểm chứng 401 Authorization + Trường tiêu đề "Last Modified" và "If Modified Since"**
244. Trong các địa chỉ, chọn địa chỉ không nằm cùng đường mạng với các địa chỉ còn lại: **203.29.103.113/255.255.255.240**.
245. Trong địa chỉ IP, có 5 lớp tất cả: **A,B,C,D,E**. **Lớp C là lớp có dãy địa chỉ: 192.0.0.0 tới 223.255.255.255**.
246. Trong gói dữ liệu UDP (UDP segment), vùng dữ liệu thực sự bắt đầu từ byte thứ: **9**.
247. Trong gói dữ liệu UDP (UDP segments), địa chỉ để xác định tiến trình nhận nằm ở: **Byte 1 và byte 2**.
248. Trong header của IP packet có chứa: **Source and destination address**.
249. Trong kỹ thuật chuyển mạch kênh, trước khi trao đổi thông tin hệ thống sẽ thiết lập kết nối giữa 2 thực thể bằng 1: **Đường truyền vật lý**.
250. Trong kỹ thuật Token Ring, 1 thẻ bài lưu chuyển trên vòng vật lý để cấp phát: **Quyền truy nhập đường truyền cho các trạm**.
251. Trong mạng hình BUS, tất cả các trạm truy nhập ngẫu nhiên vào: **Đường truyền chung**.
252. Trong mạng máy tính dùng giao thức TCP/IP và đều dùng subnet mask là 255.255.255.0 thì cặp máy tính nào sau đây là liên thông: **192.168.15.1 và 192.168.15.154**
253. Trong mạng máy tính dùng giao thức TCP/IP và subnet mask là 255.255.255.224. Hãy xác định địa chỉ Broadcast của mạng nếu biết rằng 1 máy tính trong mạng có địa chỉ mạng là 192.168.1.1 : **192.168.1.96**
254. Trong mô hình Internet chuẩn Unicode (cho việc mã hóa) các kí tự sẽ nằm ở tầng: **Ứng dụng (Application)**.
255. Trong mô hình OSI, đâu là mối quan hệ của 1 tầng (N) đối với tầng bên trên nó (N+1): **Tầng N cung cấp các dịch vụ cho tầng N+1**.
256. Trong mô hình OSI, định dạng ảnh JPEG nằm ở tầng: **Trình diễn**
257. Trong mô hình OSI, lớp nào thực hiện chọn đường và chuyển tiếp thông tin: **Network**.

258. Trong mô hình OSI, việc mở và đóng các cuộc hội thoại giữa các máy tính là trách nhiệm của: **Tầng phiên.**

259. Trong mô hình OSI, việc xác định địa chỉ vật lý từ địa chỉ logic là trách nhiệm của: **Tầng liên kết dữ liệu.**

260. Trong môi trường MS Window, dùng hệ thống file nào sau đây để bảo mật dữ liệu người dùng: **NTFS.**

261. Trong những thông điệp HTTP trả lời dưới đây, thông điệp nào là đúng: 200"OK".

U

262. Ưu điểm của chuyển mạch gói so với chuyển mạch kênh là: **Độ trễ thấp hơn.**

V

263. Vi phạm an toàn thông tin hiểu theo nghĩa: **Nội dung và luồng thông tin thay đổi.**

264. Vị trí dữ liệu thực sự trong gói dữ liệu TCP bắt đầu từ byte: **Không xác định.**

265. Việt nam được trung tâm thông tin Châu Á Thái Bình Dương phân địa chỉ IP thuộc lớp nào: **Lớp C.**

266. Với kiểu kết nối mạng theo dạng hình sao, khi 1 trạm trong mạng ngưng hoạt động thì các trạm còn lại: **Hoạt động bình thường.**

W

267. Web sever thường sử dụng phần mềm chạy trên: **Cổng 80.**

X

268. X25 là giao thức của công nghệ chuyển mạch gói, đặc tả giao tiếp giữa: **DTE và DCE.**